

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 942/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp đối với sinh viên chương trình đại học chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng ngành Quản trị kinh doanh đợt tháng 4 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định 174/2003/QĐ-Ttg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 658/QĐ-NHNN ngày 04/04/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn & cơ cấu tổ chức trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ quyết định số 517/QĐ-ĐHNH ngày 26/02/2026 của Hiệu trưởng trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc gia hạn chương trình liên kết đào tạo cấp bằng Cử nhân Quản trị kinh doanh giữa trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh và Đại học Greater Manchester (Đại học Bolton, Anh Quốc);

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét tốt nghiệp và Tờ trình số 25/TTr-ĐHNH-VĐTQT ngày 03/04/2026 của Viện Đào tạo Quốc tế về việc ra quyết định danh sách tốt nghiệp chương trình đại học chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng ngành Quản trị kinh doanh và ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm - Đợt tháng 4/2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 108 (một trăm lẻ tám) sinh viên chương trình đại học chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng ngành Quản trị kinh doanh thuộc Chương trình liên kết đào tạo giữa Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh và Đại học Greater Manchester (Đại học Bolton), Vương quốc Anh. (Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các sinh viên có tên ở Điều 1 được Đại học Greater Manchester (Đại Học Bolton), Vương quốc Anh cấp bằng và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn Phòng, Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VP, VĐTQT.



HIỆU TRƯỞNG

* Nguyễn Đức Trung

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY QUỐC TẾ CẤP BẰNG NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 4 NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 942/QĐ-ĐHNH, ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng)

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ngành
1	110320210027	Đoàn Phúc	An	16/11/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
2	110321220001	Phạm Phúc Trường	An	28/1/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
3	110321220003	Ngô Thị Thùy	An	13/12/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
4	110102210046	Lê Việt	Anh	13/5/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
5	110320210123	Phạm Lê Minh	Anh	21/7/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
6	110320210124	Đỗ Hoàng Phương	Anh	4/6/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
7	110320210126	Nguyễn Tú	Anh	12/6/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
8	110320210127	Võ Ngọc Minh	Anh	7/8/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
9	110321220006	Vương Nam	Anh	20/8/2000	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
10	110321220007	Nguyễn Phương	Anh	28/10/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
11	110321220008	Bùi Thị Khánh	Anh	1/9/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
12	110321220012	Hoàng Nguyễn Bảo	Anh	9/8/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
13	110321220224	Lê Võ Vân	Anh	9/4/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
14	110320210033	Võ Trương Ngọc	Anh	3/3/2003	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
15	110321220254	Quách Băng	Băng	20/12/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
16	110320210088	Phan Gia	Bảo	26/11/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
17	110321220017	La Nguyễn	Bảo	20/8/2004	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
18	110323240001	Huỳnh Long	Bảo	7/9/2000	Nam	IBP23	Quản trị kinh doanh
19	110321220020	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	11/9/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
20	110320210086	Đào Nguyên Kim	Cương	3/9/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
21	110320210089	Trần Bảo	Đức	6/7/2003	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
22	110321220025	Nguyễn Ngọc Minh	Đức	19/9/2002	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
23	110320210136	Nguyễn Hoàng Thuý	Dung	10/1/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
24	110320210006	Đỗ Khánh	Duy	6/6/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
25	110320210091	Lê Hoàng	Duy	26/7/2003	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
26	110321220031	Đoàn Nguyễn Minh	Duy	27/10/2003	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
27	110119200029	Châu Thị Ngân	Giang	12/7/2002	Giang	IBP20D01-01	Quản trị kinh doanh
28	110320210138	Dương Bình	Giang	10/6/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
29	110321220037	Nguyễn Trần Hương	Giang	2/7/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh



Handwritten signature or mark in blue ink.

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ngành
30	110119200005	Nguyễn Ngọc	Hân	30/6/2002	Nữ	IBP20D01-02	Quản trị kinh doanh
31	110320210140	Ngô Gia	Hân	5/1/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
32	110321220048	Đoàn Minh	Hiên	1/5/2002	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
33	110320210093	Nguyễn Phúc	Hiệp	22/8/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
34	110321220049	Phùng Triều	Hoa	5/5/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
35	110319200012	Đình Văn	Hoàng	30/10/2001	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
36	110323240002	Trần Minh	Hoàng	29/11/1993	Nam	IBP23	Quản trị kinh doanh
37	110320210044	Nguyễn Gia	Huệ	18/8/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
38	110320210095	Trần Minh	Hùng	17/6/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
39	110321220056	Lê Gia	Hung	25/5/2000	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
40	110320210191	Lê Dương Quang	Huy	13/3/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
41	110321220061	Đỗ Quang	Huy	3/2/2004	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
42	110321220065	Đặng Thị Thanh	Huyền	14/1/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
43	110320210145	Nguyễn Hữu	Khang	29/9/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
44	110321220071	Nguyễn Nguyên	Khang	24/12/2004	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
45	110320210192	Nguyễn Trung	Kiên	11/12/2002	Nam	IBP20D02-02	Quản trị kinh doanh
46	110320210097	Võ Tuấn	Kiệt	31/10/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
47	110102210009	Vương Yên	Lam	7/12/2003	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
48	110320210147	Nguyễn Trần Nhật	Lam	18/11/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
49	110321220081	Nguyễn Bảo	Lâm	22/9/2004	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
50	110102210067	Nguyễn Tấn	Lộc	17/12/2003	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
51	110320210051	Đặng Hữu	Lộc	7/10/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
52	110320210014	Nguyễn Thành	Long	10/11/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
53	110321220093	Lê Tường	Minh	28/2/2004	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
54	110320210053	Nguyễn Thị Kiều	My	11/10/2001	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
55	110321220100	Trần Ngọc Xuân	My	26/6/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ngành
56	110323240008	Trương Võ Lê	Na	15/3/2003	Nữ	IBP23	Quản trị kinh doanh
57	110102210013	Đặng Phúc	Nam	2/11/2003	Nam	IBP20D01-01	Quản trị kinh doanh
58	110320210153	Phạm Thị Kim	Ngân	22/9/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
59	110320210193	Nguyễn Kim	Ngân	24/10/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
60	110102210016	La Ngọc Gia	Nghi	8/6/2002	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
61	110320210154	Lê Lương Hạ	Nghi	15/4/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
62	110119200016	Nguyễn Thị Như	Ngọc	21/4/2002	Nữ	IBP20D01-01	Quản trị kinh doanh
63	110320210155	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	22/5/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
64	110319200030	Trần Thảo	Nguyên	10/4/2002	Nữ	IBP20D01-02	Quản trị kinh doanh
65	110320210059	Trương Ngọc Sơn	Nguyên	23/10/2003	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
66	110102210073	Nguyễn Minh	Nhật	12/6/2003	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
67	110320210160	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	12/7/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
68	110321220124	Nguyễn Dung	Nhi	23/5/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
69	110321220136	Ngô Lệ	Nhi	11/12/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
70	110321220241	Nguyễn Trần Tuệ	Nhi	7/8/2004	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
71	110320210162	Lâm Ngọc Huỳnh	Như	18/10/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
72	110320210163	Đặng Tâm	Như	26/4/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
73	110320210017	Đàm Khải	Oanh	11/12/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
74	110321220145	Đặng Hoàng	Oanh	16/4/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
75	110320210066	Lê Nguyễn Hoàng	Phúc	3/6/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
76	110320210068	Phan Thị Bảo	Phuong	29/10/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
77	110321220151	Nguyễn Hồ Song	Phuong	10/5/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
78	110320210108	Tô Nhật	Quang	26/5/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
79	110320210170	Nguyễn Đoàn Thảo	Quyên	23/4/2003	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
80	110322230297	Lê Hoàng Thục	Quyên	6/1/2000	Nữ	IBP22	Quản trị kinh doanh
81	110320210171	Đặng Khánh	Quỳnh	3/4/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
82	110321220155	Nguyễn Đình Trúc	Quỳnh	22/9/2004	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
83	110320210110	Hồ Thị Thanh	Tâm	11/10/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
84	110318190013	Lưu Nhật	Thanh	4/4/2000	Nam	IBP18	Quản trị kinh doanh
85	110320210084	Huỳnh Ngọc Trang	Thi	30/10/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh



Handwritten signature or mark.

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ngành
86	110320210073	Trần Ngọc	Thiện	25/10/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
87	110320210022	Phan Ngọc Thanh	Thúy	25/4/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
88	110320210111	Nguyễn Thị Thu	Thủy	20/4/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
89	110320210112	Vũ Uyên	Thy	26/7/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
90	110320210113	Trần Nguyễn Thảo	Tiên	28/9/2002	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
91	110321220188	Phan Vũ Thảo	Tiên	15/4/2003	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
92	110320210174	Trần Đình	Toàn	9/9/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
93	110320210177	Trần Lê Bảo	Trân	21/9/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
94	110321220199	Nguyễn Minh	Triết	11/3/2004	Nam	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
95	110321220204	Thái Phạm Tô	Trình	6/8/2003	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
96	110320210076	Trần Anh	Tú	24/7/2001	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
97	110321220258	Nguyễn Thanh Thủy	Tú	1/1/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
98	110320210118	Hoàng Anh	Tuấn	12/11/2003	Nam	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
99	110320210078	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	15/3/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
100	110320210182	Nguyễn Hoàng Khánh	Văn	6/8/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
101	110320210080	Nguyễn Đăng	Vinh	21/7/2003	Nam	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
102	110321220215	Phạm Phú	Vinh	28/3/2004	Nam	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh
103	110320210081	Lương Tiểu	Vy	3/3/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
104	110320210082	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	29/6/2003	Nữ	IBP20D03-02	Quản trị kinh doanh
105	110320210185	Trịnh Thị Tường	Vy	1/7/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
106	110320210188	Nguyễn Hà	Vy	30/4/2003	Nữ	IBP20D03-03	Quản trị kinh doanh
107	110320210189	Phạm Trần Hải	Yên	21/11/2003	Nữ	IBP21D01-01	Quản trị kinh doanh
108	110321220252	Vũ Thị Hoàng	Yên	7/1/2004	Nữ	IBP21D01-02	Quản trị kinh doanh

Tổng cộng: 108 Sinh viên